



BẢN TIN TUẦN

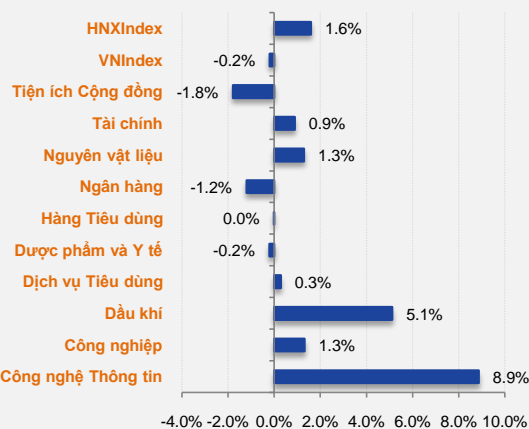
Tuần GD từ: 8/11/2014 - 8/15/2014

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	604.2	↓ -0.2%	82.2	↑ 1.6%
KLGD (trCP)	484.4	↑ 7.1%	293.7	↑ 26.4%
GTGD (tỷ VND)	9,104.3	↑ 8.8%	3,873.2	↑ 38.5%
Tổng cung (trCP)	824.0	↓ -13.9%	462.6	↑ 9.7%
Tổng cầu (trCP)	784.1	↓ -21.8%	418.5	↑ 7.1%

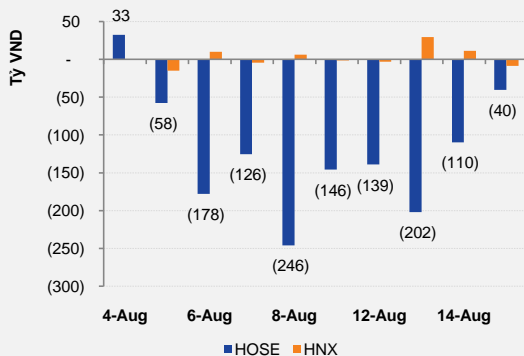
Giao dịch NĐT nước ngoài

KL mua (trCP)	22.63	↑ 9.8%	3.75	↑ 28.3%
KL bán (trCP)	34.82	↑ 16.7%	2.64	↓ -21.8%
GT mua (tỷ VND)	1,021.43	↑ 42.6%	91.75	↑ 36.1%
GT bán (tỷ VND)	1,658.75	↑ 28.5%	63.59	↓ -10.0%

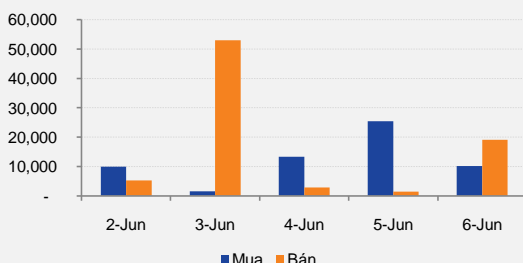
Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



Giá trị giao dịch tự doanh trên HOSE



2 chỉ số dao động trong biên độ hẹp tuy nhiên xu hướng chủ đạo trong suốt tuần vẫn là tăng điểm. Thanh khoản tiếp tục được giữ ở mức ổn định với khối lượng giao dịch tiếp tục ở mức cao. Dòng tiền có sự luân chuyển nhanh giữa các nhóm cổ phiếu dầu khí, bất động sản, chứng khoán trong suốt tuần. Sự hoạt động không tích cực của một vài mã vốn hóa lớn đã đẩy lùi mức tăng điểm tích cực của 2 chỉ số trong nhiều phiên giao dịch.

Chỉ số VN-Index mặc dù có xu hướng tăng điểm nhưng liên tiếp tạo thành các mẫu hình Doji, Spinning Top, Gravestone.. trong suốt tuần giao dịch. Phản ứng của chỉ số này tại các ngưỡng tâm lý 600 và 607 là rất mạnh. Các nhóm cổ phiếu liên tục luân chuyển dòng tiền. Điều này cho thấy động lực tăng điểm mạnh mẽ của chỉ số này vẫn chưa hình thành. Dòng tiền ngắn hạn vẫn tiếp tục hoạt động mạnh và vẫn chưa có dấu hiệu rút ra khỏi thị trường mặc dù các yếu tố kỹ thuật và các yếu tố liên quan đến giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài vẫn không có tín hiệu sáng sủa.

HN-Index có xu hướng hoạt động tích cực hơn VN-Index trong đó đáng chú ý nhất là phiên giao dịch ngày 13.8 khi chỉ số này bứt phá mạnh khỏi mốc 81 điểm với thanh khoản cũng có sự tăng đột biến. 2 phiên còn lại của tuần, đà tăng của chỉ số này tiếp tục được giữ ở mức tốt với động lực đến từ nhóm các cổ phiếu dầu khí dẫn dắt thị trường như PGS, PVC, PVX.. Trong tuần tới, chỉ số này sẽ tiếp cận mốc 83,5 điểm. Nếu nhóm các cổ phiếu dẫn dắt thị trường tiếp tục hoạt động tốt như trong các phiên vừa qua, khả năng vượt qua mốc cản này sẽ xảy ra.

Khối lượng giao dịch tiếp tục duy trì rất tốt và tiếp tục tăng mạnh so với tuần trước trên cả hai sàn. Trong đó đáng chú ý vẫn là mức tăng trưởng rất mạnh của khối lượng giao dịch trên HNX. Bình quân KLGD của sàn này trong tuần vừa qua đạt 51,1 triệu đơn vị, tăng 30% so với bình quân 20 ngày gần nhất và 45% so với KLGD bình quân của tuần trước. Điều này cho thấy HNX đang có sự thu hút khá mạnh của dòng tiền, tập trung chủ yếu vào nhóm các cổ phiếu dầu khí và chứng khoán trên sàn này. Giao dịch trên sàn HSX cũng có sự chuyển biến đáng kể khi lượng giao dịch bình quân đạt hơn 91 triệu đơn vị, tăng trưởng nhẹ 8% so với lượng giao dịch bình quân 20 ngày gần nhất. FLC, ITA, HQC là các mã thu hút dòng tiền mạnh mẽ nhất. Điều này cũng phù hợp với xu hướng chuyển dịch của dòng tiền sang nhóm các cổ phiếu bất động sản thị giá nhỏ trong tuần qua.

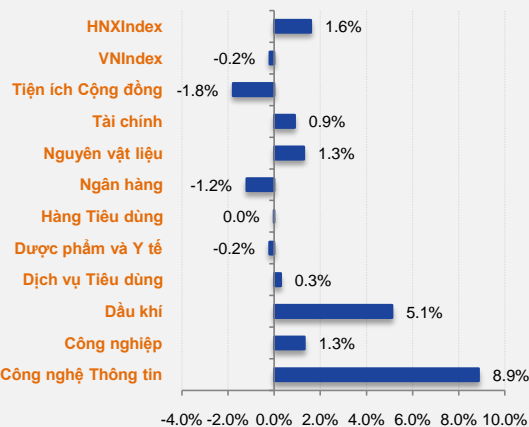


BẢN TIN TUẦN

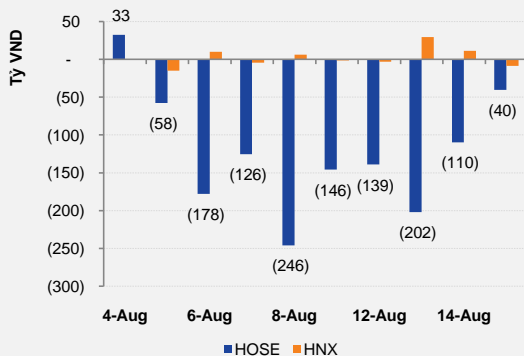
Tuần GD từ: 8/11/2014 - 8/15/2014

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	604.2	↓ -0.2%	82.2	↑ 1.6%
KLGD (trCP)	484.4	↑ 7.1%	293.7	↑ 26.4%
GTGD (tỷ VND)	9,104.3	↑ 8.8%	3,873.2	↑ 38.5%
Tổng cung (trCP)	824.0	↓ -13.9%	462.6	↑ 9.7%
Tổng cầu (trCP)	784.1	↓ -21.8%	418.5	↑ 7.1%
Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	22.63	↑ 9.8%	3.75	↑ 28.3%
KL bán (trCP)	34.82	↑ 16.7%	2.64	↓ -21.8%
GT mua (tỷ VND)	1,021.43	↑ 42.6%	91.75	↑ 36.1%
GT bán (tỷ VND)	1,658.75	↑ 28.5%	63.59	↓ -10.0%

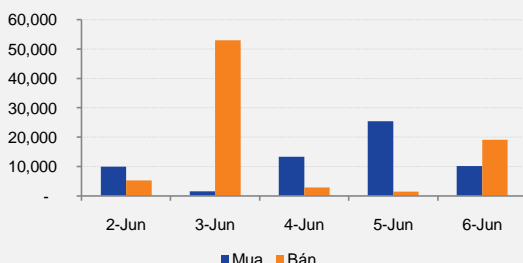
Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



Giá trị giao dịch tự doanh trên HOSE



Trong suốt tuần vừa qua, động thái bán ròng trên HOSE của khối nhà đầu tư nước ngoài vẫn thu hút được sự quan tâm của thị trường. Tính chung cả tuần, tổng giá trị bán ròng của khối này lên tới 637 tỷ, trong đó xu hướng bán vẫn tập trung mạnh vào nhóm các cổ phiếu Blue – Chips. Xu hướng bán ròng cũng có sự giảm dần trong các phiên cuối tuần khi lượng bán ròng chỉ còn 40 tỷ so với 146 tỷ phiên đầu tuần. Mã KDC bị khối này bán ròng mạnh nhất trong tuần qua với lượng bán ròng lên tới gần 2,5 triệu đơn vị. Tuy nhiên có thể thấy xu hướng tăng điểm của mã này vẫn không bị ảnh hưởng nhiều. Đây vẫn là một trong những mã có mức tăng trưởng tốt nhất trong tuần qua với mức tăng 9,1%. Trong phiên giao dịch ngày thứ năm, quỹ MSCI đã công bố kết quả kỳ cơ cấu danh mục. Theo đó không có cổ phiếu nào của Việt Nam được thêm vào hay loại ra khỏi danh mục chỉ số MSCI Index.

Với mức bán ròng có xu hướng giảm dần của khối này trong các phiên cuối tuần cộng với động thái tích cực của các nhà tạo lập quỹ ETFs nội mua vào các cổ phiếu thuộc nhóm VN30 để hoán đổi chứng chỉ quỹ khi quỹ đi vào hoạt động trong thời gian tới, chúng tôi có nhiều cơ sở để tin rằng sự biến động của các mã Blue-Chips trên thị trường sẽ không bị ảnh hưởng nhiều bởi động thái bán ròng liên tục của khối ngoại trong thời gian qua.

Khả năng giảm lãi suất điều hành tiếp tục được nhắc tới trong tuần qua. Trong ngày 12.8, NHNN vừa đưa ra báo cáo về kết quả điều hành chính sách tiền tệ và hoạt động ngân hàng trong tháng 7 và 7 tháng đầu năm 2014. Trong đó, NHNN tiếp tục yêu cầu các TCTD giảm lãi suất cho vay. Trong thời gian qua động thái liên tục giảm lãi suất huy động ở nhiều ngân hàng lớn cũng đã tạo dư địa giảm thêm lãi suất cho vay trong thời gian tới. Dòng vốn rẻ tiếp tục duy trì và là tín hiệu tốt cho sự tăng trưởng của thị trường chứng khoán trong các tháng còn lại của năm.

Nhận định thị trường: Tuần qua thị trường tiếp tục chứng kiến xu hướng phân hóa khá mạnh của dòng tiền trên cả 2 sàn. Một vài cổ phiếu trụ có xu hướng hoạt động thiếu tích cực khiến VN-Index không có động lực bứt phá khỏi ngưỡng cản 607 điểm. Quá trình tích lũy sau thời gian dài tăng điểm là cần thiết cho thị trường, tuy nhiên nếu dao động trong vùng này quá lâu và không có động lực bứt phá, rủi ro giảm điểm trên diện rộng là có khả năng xảy ra.

Nhóm các cổ phiếu được chúng tôi kỳ vọng tiếp tục thu hút dòng tiền trong tuần tới vẫn thuộc về các mã có cơ bản tốt, có sự hỗ trợ mạnh từ các thông tin liên quan đến chia tách cổ phiếu, cổ tức và kỳ vọng về hoạt động sản xuất kinh doanh sẽ tiếp tục biến chuyển theo chiều hướng tích cực trong các tháng còn lại của năm. Chúng tôi đánh giá cao nhóm cổ phiếu dầu khí, chứng khoán và một số cổ phiếu bất động sản có quỹ đất lớn.

**BẢNG THEO DÕI CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ**

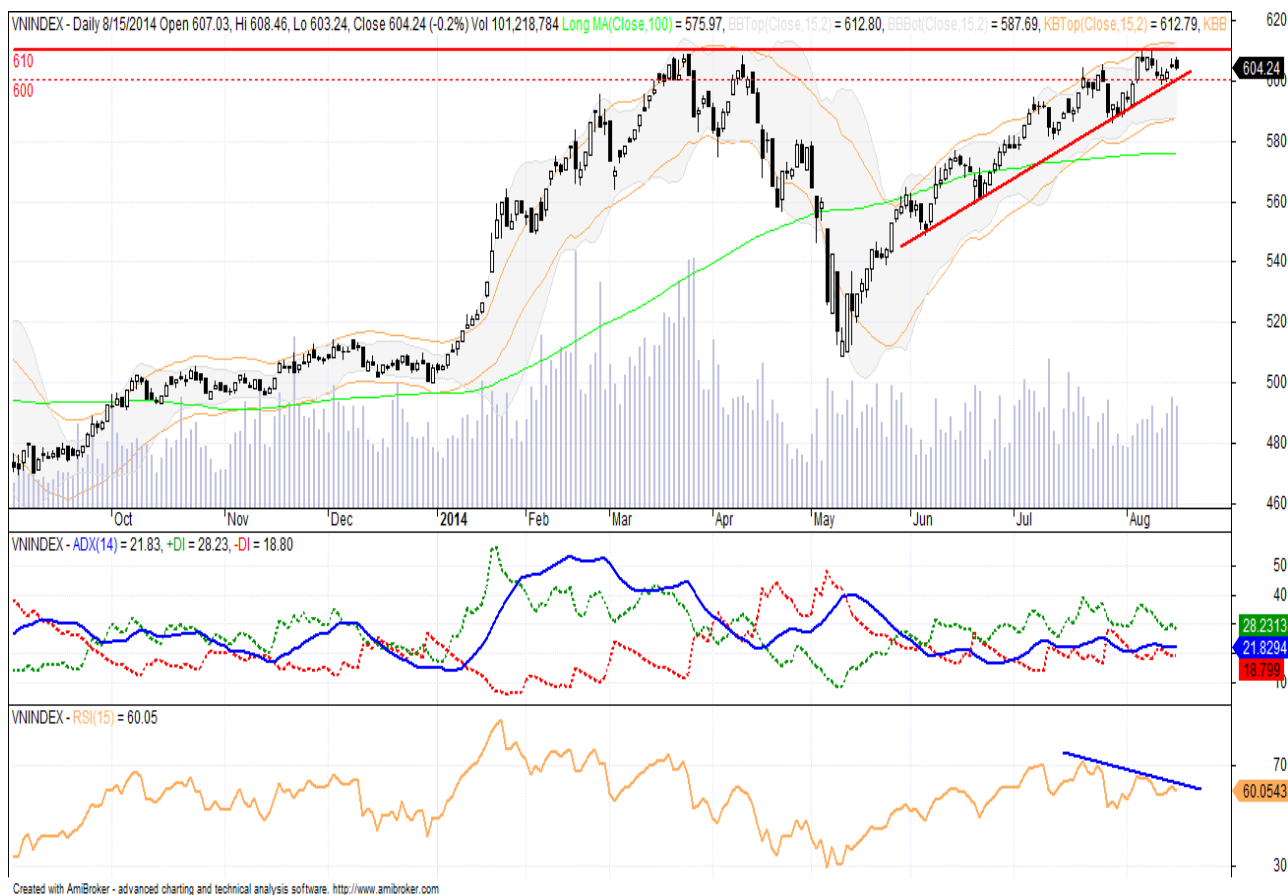
Mã CP	Ngày mở trạng thái	Mua/Bán	Giá Mua/Bán	Giá mục tiêu	Giá stop loss	Giá hiện tại	Trạng thái hiện tại	Lãi/lỗ dự kiến	Ghi chú
PVT	5/8/2014	Mua	13.5	16.2	11.4	15.2	Mở trạng thái	12.6%	Khuyến nghị theo TA&FA
SSI	5/8/2014	Mua	25.7	30.8	23.1	26.4	Mở trạng thái	2.7%	Khuyến nghị theo TA&FA
FPT	13/8/2014	Mua	50	56.5	48	51.5	Mở trạng thái	3.0%	Khuyến nghị theo TA

Lưu ý:

- Các cổ phiếu khuyến nghị đều được lựa chọn trên tiêu chí: Thanh khoản bình quân 52T \geq 200.000 CP/Phiên. Doanh nghiệp có năng lực tài chính tốt, có kết quả kinh doanh tăng trưởng đều qua các quý/năm (hoặc) có chuyển biến nội tại tích cực về năng lực tài chính, KQKD trong ngắn/dài hạn. Ngoài ra các khuyến nghị cũng có thể dựa trên thuần túy phân tích kỹ thuật.

- Các khuyến nghị bán được thực hiện không chỉ dựa trên mức giá mục tiêu, giá stop loss mà còn phụ thuộc tình hình thị trường chung thay đổi (hoặc) cổ phiếu vẫn hoạt động tốt nên chúng tôi tiếp tục cho cổ phiếu chạy, dời mức trailing stop về 5% so với giá đóng cửa cao nhất mà cổ phiếu này đạt được (hoặc) cổ phiếu chuyển sang giai đoạn hoạt động kém hiệu quả nên mức stoploss/mức giá mục tiêu bị dời lại.

CẬP NHẬT TÌNH HÌNH DN TRONG DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ

VN-INDEX

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

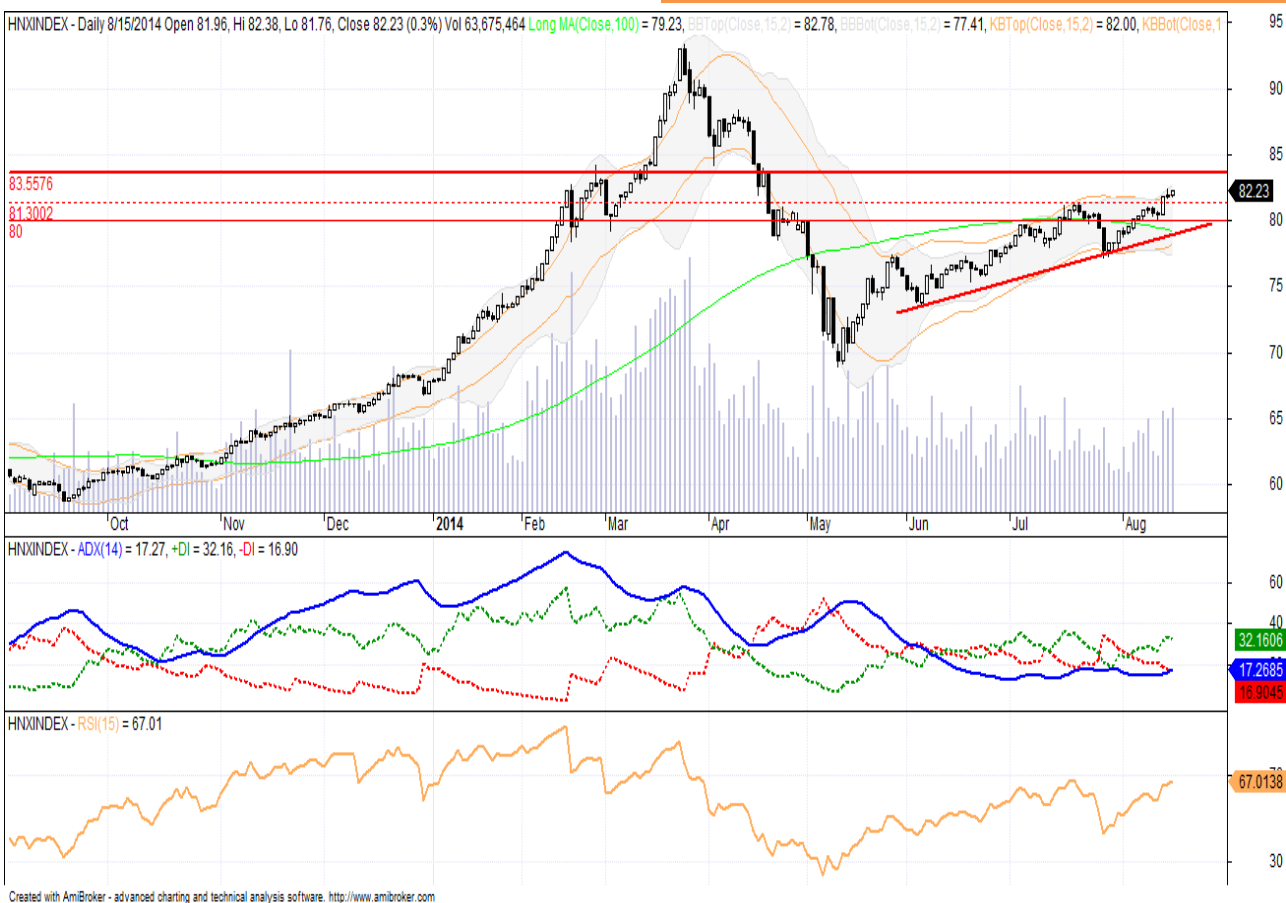
Chỉ số Vnindex có 2 phiên tăng điểm nhẹ sau khi chạm ngưỡng hỗ trợ 600 điểm trong các phiên đầu tuần. Mặc dù mức tăng thấp tuy nhiên độ rộng được mở rộng theo hướng khá tích cực với việc dòng tiền bắt đáy rải ngân khá tích cực sang nhóm các cổ phiếu Penny và Mid Caps thuộc nhóm các cổ phiếu Bất động sản, vận tải và xây dựng hạ tầng. Phiên giao dịch cuối tuần, chỉ số này điều chỉnh ngay tại ngưỡng cản 607 điểm mặc dù có lúc chỉ số này đã vượt lên trên mốc 608,46 điểm. VIC, MSN là 2 mã có tác động mạnh tới mức giảm của thị trường trong phiên.

Khối lượng giao dịch bình quân được cải thiện đáng kể so với tuần trước. Bình quân có khoảng 91 triệu đơn vị được giao dịch trong phiên, tăng khoảng 8% so với lượng giao dịch trong tuần trước và tăng khoảng 6% so với lượng giao dịch bình quân tuần trước.

Đường +DI và -DI đang có xu hướng thu hẹp. ADX đi ngang. Điều này thể hiện xu hướng tăng điểm trong tuần tới là khá yếu.

Chỉ báo Stochastic sau các phiên giảm điểm liên tục xuống ngưỡng 64 điểm đã có xu hướng tăng trở lại. RSI15 vẫn đang trong xu thế phân kỳ với giá.

Nhận định: Tuần sau VN-Index sẽ tiếp tục test lại ngưỡng kháng cự 607 điểm. Nhiều khả năng xu hướng giao dịch trong biên độ hẹp và dòng tiền tập trung vào từng nhóm các cổ phiếu sẽ tiếp tục diễn ra.

HN-INDEX

NHẬN ĐỊNH KỸ THUẬT

Chỉ số HNX-Index có 1 tuần giao dịch khá thành công khi bứt phá khỏi ngưỡng 81 điểm với lượng giao dịch được cải thiện rất tốt. Ngưỡng kháng cự 83,5 điểm nhiều khả năng sẽ được bứt phá thành công nếu nhóm các cổ phiếu chủ chốt tiếp tục hoạt động tốt trong các phiên sắp tới.

Khối lượng giao dịch trong tuần này tiếp tục có xu hướng cải thiện rất tốt so với tuần trước. Bình quân KLGD trong tuần khoảng 51,1 triệu đơn vị, tăng 30% so với lượng giao dịch bình quân 20 ngày và tăng 45% so với lượng giao dịch tuần trước.

Các chỉ số xung lực tiếp tục cho dấu hiệu tích cực.

TOP CỔ PHIẾU LỢI NHUẬN TUYỆT ĐỐI Q2.2014 CAO NHẤT

STT	Mã	Sàn	LNST Q2.2014	% so Q2.2013	LNST 6T.2014 (tỷ)	% so 6T.2013	So KH 2014	EPS (đ)	BVPS (đ)	P/E	P/B	Tỷ lệ SHNN (%)
1	VNM	HOSE	1,575.4	(0.15)	2962.82	-12.2%	49.4%	7,347	22,260	15.79	29.08	49.00
2	PVS	HNX	520.7	0.86	786.98	45.1%	95.4%	3,942	18,671	9.23	6.22	28.68
3	FPT	HOSE	427.6	(0.04)	789.11	-1.7%	38.4%	4,634	22,064	11.11	9.72	49.00
4	DPM	HOSE	269.5	(0.70)	650.77	-59.2%	53.4%	3,355	23,676	8.91	17.05	24.81
5	DRC	HOSE	99.1	(0.10)	184.86	-2.1%	55.8%	4,470	18,466	11.97	12.47	34.10
6	HCM	HOSE	94.7	0.55	214.99	73.7%	63.0%	2,946	17,963	11.88	9.76	49.00
7	CSM	HOSE	90.8	(0.09)	169.32	0.4%	75.3%	5,370	20,553	8.23	13.69	23.64
8	PVB	HNX	89.0	3.33	108.96	271.5%	124.4%	6,403	17,062	7.22	7.88	0.06
9	HVG	HOSE	64.1	(0.42)	171.25	-20.8%	32.6%	1,210	19,718	18.18	2.14	12.88
10	PVT	HOSE	62.2	(0.27)	112.24	-13.2%	0.0%	854	11,472	17.81	2.65	11.12

TOP CỔ PHIẾU TĂNG TRƯỞNG LỢI NHUẬN Q2.2014 SO CÙNG KỲ

STT	Mã	Sàn	LNST Q2.2014	% so Q2.2013	LNST 6T.2014 (tỷ)	% so 6T.2013	So KH 2014	EPS (đ)	BVPS (đ)	P/E	P/B	Tỷ lệ SHNN (%)
1	KTB	HOSE	1.6	5100.0%	1.64	1390.9%		117	6,922.00	52.27	0.49	1.35
2	FMC	HOSE	18.9	1958.7%	23.23	1109.9%	74.5%	4,418	18,956.00	5.23	5.02	4.98
3	SCJ	HNX	7.3	1638.1%	8.19	1720.0%	42.0%	1,576	28,546.00	5.20	1.48	1.30
4	DRH	HOSE	0.9	1185.7%	1.24	226.3%		(34)	10,642.00	(121.63)	(0.50)	13.90
5	HT1	HOSE	11.3	1040.4%	13.28	700.0%	81.2%	52	10,438.00	284.89	0.03	5.35
6	SCL	HNX	7.0	1004.8%	11.52	27.3%	37.8%	4,449	15,069.00	5.06	10.75	0.42
7	KHB	HNX	0.6	787.5%	0.57	163.3%		(298)	14,939.00	(15.12)	(2.41)	2.48
8	ICF	HOSE	2.0	720.8%	3.33	1180.8%		377	13,946.00	15.40	0.78	3.13
9	BSI	HOSE	12.9	675.9%	23.13	468.3%	117.0%	395	8,272.00	19.99	1.02	0.88
10	DHC	HOSE	12.3	639.8%	21.48	200.8%		2,759	15,350.00	5.94	7.47	6.30

TOP CỔ PHIẾU TĂNG TRƯỞNG LỢI NHUẬN 6T.2014 SO CÙNG KỲ

STT	Mã	Sàn	LNST Q2.2014	% so Q2.2013	LNST 6T.2014 (tỷ)	% so 6T.2013	So KH 2014	EPS (đ)	BVPS (đ)	P/E	P/B	Tỷ lệ SHNN (%)
1	SCJ	HNX	7.3	1638.1%	8.19	1720.0%	42.0%	1,576	28,546.00	5.20	1.48	1.30
2	KTB	HOSE	1.6	5100.0%	1.64	1390.9%		117	6,922.00	52.27	0.49	1.35
3	ICF	HOSE	2.0	720.8%	3.33	1180.8%		377	13,946.00	15.40	0.78	3.13
4	FMC	HOSE	18.9	1958.7%	23.23	1109.9%	74.5%	4,418	18,956.00	5.23	5.02	4.98
5	IVS	HNX	0.8	250.0%	2.84	1036.0%	9.9%	233	10,420.00	29.66	1.00	5.08
6	HT1	HOSE	11.3	1040.4%	13.28	700.0%	81.2%	52	10,438.00	284.89	0.03	5.35
7	TNT	HOSE	0.2	-15.4%	0.22	633.3%	2.8%	(2,986)	9,702.00	(1.14)	-	9.95
8	BSI	HOSE	12.9	675.9%	23.13	468.3%	117.0%	395	8,272.00	19.99	1.02	0.88
9	SHS	HNX	6.7	22.6%	79.08	458.9%	34.0%	767	8,661.00	11.74	3.52	4.49
10	GTT	HOSE	1.1	280.6%	2.04	451.4%	5.4%	63	10,403.00	76.21	0.06	0.56

Ghi chú: Chỉ lọc các cổ phiếu có KLGD bình quân 30 phiên gần nhất > 50.000 cổ phiếu.

Các chỉ số EPS, ROE tính theo 4 quý gần nhất. Tỷ lệ SHNN tính đến ngày 28/07/2014

HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	SAM	971,390	KDC	2,493,060
2	PET	675,400	VIC	2,351,340
3	MWG	415,360	MSN	1,629,250
4	DRC	339,060	VSH	1,403,730
5	ITA	276,360	HAG	1,306,250

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	PVS	576,400	PVE	217,300
2	KLS	462,600	SD1	191,900
3	VND	263,100	PGS	179,400
4	ITQ	221,500	SHB	138,500
5	PVC	130,500	VCG	120,900

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	13.9	13.2	↓ -5.04%	68,498,160
ITA	7.9	8.1	↑ 2.53%	21,029,010
HQC	8.1	8.1	→ 0.00%	17,610,360
OGC	11.2	11.7	↑ 4.46%	16,866,330
SAM	11.7	11.7	→ 0.00%	14,357,350

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
PVX	4.7	5.0	↑ 6.38%	48,026,041
VCS	19.7	22.6	↑ 14.7%	31,660,624
KLF	12.5	12.9	↑ 3.20%	27,673,400
SCR	9.1	9.8	↑ 7.69%	25,168,800
PVS	33.6	36.4	↑ 8.33%	15,580,597

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
MWG	107.0	141.0	34.0	↑ 31.78%
MPC	54.0	70.5	16.5	↑ 30.56%
VMD	16.4	19.5	3.1	↑ 18.90%
TMT	9.1	10.7	1.6	↑ 17.58%
SFI	28.3	33.0	4.7	↑ 16.61%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VDS	6.4	8.5	2.1	↑ 32.81%
CMC	4.3	5.6	1.3	↑ 30.23%
VTC	4.8	6.1	1.3	↑ 27.08%
KSQ	5.8	7.1	1.3	↑ 22.41%
ALT	11.4	13.8	2.4	↑ 21.05%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

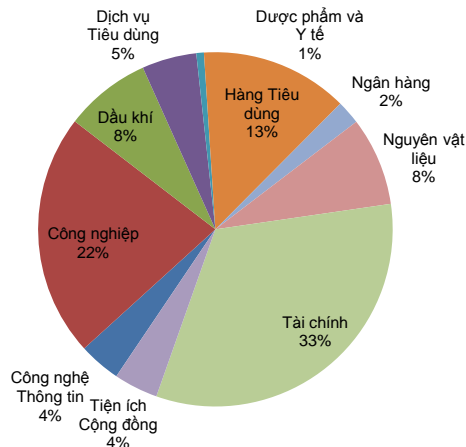
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TMS	35.9	31.1	-4.8	↓ -13.37%
TDW	21.0	18.2	-2.8	↓ -13.33%
C47	19.0	16.8	-2.2	↓ -11.58%
CYC	4.5	4.0	-0.5	↓ -11.11%
VID	4.8	4.3	-0.5	↓ -10.42%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
VIX	26.5	20.0	-6.5	↓ -24.53%
SD1	5.7	4.6	-1.1	↓ -19.30%
SKS	10.2	8.3	-1.9	↓ -18.63%
VC7	7.6	6.4	-1.2	↓ -15.79%
PPG	3.2	2.7	-0.5	↓ -15.63%

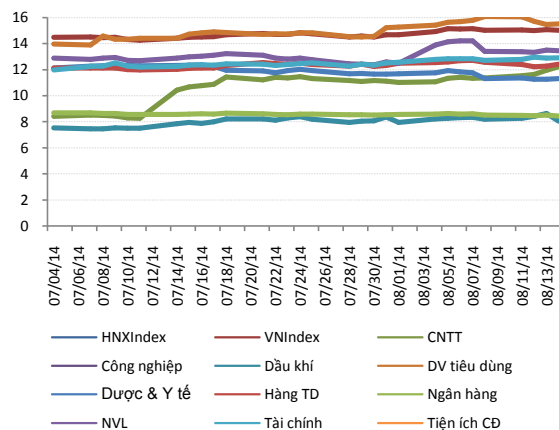
(*) Giá điều chỉnh

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Giá trị giao dịch tuần theo Ngành



Chuỗi PE ngành và thị trường



Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	68,498,160	9.4%	1,279	10.3	1.0
ITA	21,029,010	0.7%	79	99.9	0.7
HQC	17,610,360	2.5%	267	29.9	0.7
OGC	16,866,330	2.1%	227	51.7	1.1
SAM	14,357,350	3.4%	638	18.3	0.6

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
PVX	48,026,041	-188.8%	-5,604	-	2.3
VCS	31,660,624	11.8%	2,387	9.6	1.1
KLF	27,673,400	16.2%	637	20.2	1.0
SCR	25,168,800	3.4%	520	18.5	0.6
PVS	15,580,597	21.5%	3,942	9.3	2.0

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
MWG	↑ 31.8%	40.7%	4,126	32.0	7.4
MPC	↑ 30.6%	37.3%	8,860	7.4	2.5
VMD	↑ 18.9%	16.6%	3,561	5.3	0.8
TMT	↑ 17.6%	10.9%	1,140	9.9	1.1
SFI	↑ 16.6%	12.0%	3,327	10.2	1.2

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
VDS	↑ 32.8%	2.1%	143	54.5	1.1
CMC	↑ 30.2%	0.6%	70	80.1	0.4
VTC	↑ 27.1%	4.5%	464	12.1	0.5
KSQ	↑ 22.4%	1.9%	199	35.8	0.6
ALT	↑ 21.1%	1.2%	464	29.7	0.4

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
SAM	971,390	3.4%	638	18.3	0.6
PET	675,400	12.8%	2,323	8.4	1.1
MWG	415,360	40.7%	4,126	32.0	7.4
DRC	339,060	26.2%	4,470	11.9	2.9
ITA	276,360	0.7%	79	99.9	0.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	576,400	21.5%	3,942	9.3	2.0
KLS	462,600	6.6%	882	13.3	0.9
VND	263,100	8.8%	1,092	14.4	1.3
ITQ	221,500	9.8%	703	14.8	1.4
PVC	130,500	19.9%	3,430	7.3	1.4

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
GAS	214,135	33.4%	5,936	19.0	6.0
VNM	116,014	34.1%	6,122	18.9	6.3
VIC	72,977	47.0%	8,307	9.5	4.7
VCB	69,024	10.6%	1,726	15.0	1.6
MSN	63,202	2.2%	451	190.6	4.3

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
PVS	16,349	21.5%	3,942	9.3	2.0
ACB	13,829	5.4%	741	20.5	1.1
SQC	8,584	-4.1%	-495	-	7.4
SHB	7,975	7.9%	912	9.9	0.8
VCG	6,096	8.3%	1,018	13.6	1.1



LỊCH SỰ KIỆN TUẦN

Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
7/17/2014	8/15/2014	7/30/2014	7/28/2014	DMC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/11/2014	8/15/2014	7/25/2014	7/23/2014	SSC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8/6/2014	8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	TVG	Thay đổi BLĐ
8/6/2014	8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	SD5	Niêm yết thêm
8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	PRC	Kết quả kinh doanh quý
8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	SSM	Kết quả kinh doanh quý
8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	PIV	Kết quả kinh doanh quý
8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	TJC	Kết quả kinh doanh quý
8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	NPS	Kết quả kinh doanh quý
8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	TV4	Kết quả kinh doanh quý
8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	PFL	Kết quả kinh doanh quý
8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	SJ1	Kết quả kinh doanh quý
8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	PSB	Kết quả kinh doanh quý
6/5/2014	8/15/2014	6/13/2014	6/11/2014	SD5	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/2/2014	8/15/2014	7/18/2014	7/16/2014	SD4	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	SD6	Thay đổi BLĐ
8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	VIE	Thay đổi BLĐ
8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	BBC	Họp Hội đồng Quản trị
8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	NST	Kết quả kinh doanh quý
8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	CCM	Kết quả kinh doanh quý
8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	PCG	Kết quả kinh doanh quý
8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	VTC	Kết quả kinh doanh quý
8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	CKV	Kết quả kinh doanh quý
7/7/2014	8/15/2014	7/15/2014	7/11/2014	HPP	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	ONE	Kết quả kinh doanh quý
8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	SKS	Kết quả kinh doanh quý
8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	TTZ	Kết quả kinh doanh quý
7/11/2014	8/15/2014	7/25/2014	7/23/2014	PPC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
7/28/2014	8/15/2014	8/5/2014	8/1/2014	INC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	8/15/2014	SJE	Kết quả kinh doanh quý



Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội
nghị Công đoàn, Số 01 Yết
Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-4)-3818 1888
Fax: (84-4)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238
Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn
Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-8)-3915 1368
Fax: (84-8)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà
Nẵng
Tel: (84-511)-352 5777
Fax: (84-511)-352 5779

Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Đỗ Quang Hợp
hop.dq@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi [StoxPlus Corporation](#)